TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **180**/2018/QĐST - HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 12 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018, giữa:

Chị **Ma Thị D**, sinh năm 1995.

Anh **Lù Kim Th**, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã M, huyện H. Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ma Thị D và anh Lù Kim Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Lù Nhật A, sinh ngày 14/6/2015 cho chị Ma Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Lù Kim Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung, có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung:* Các đương sự cùng xác định không có, nên không xem xét.

- *Về vay nợ chung*: Các đương sự cùng xác định không có, nên không xem xét.

- *Về án phí*: Chị Ma Thị D phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N^{0}0006301 ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm

Yên, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Ma Thị D số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Anh Lù Kim Th không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Nhân Mục (Nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Mạc Văn Tuyến